

Bản án số: 11/2025/HSST

Ngày 18 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Ông Nguyễn Văn Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phú Thanh Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tăng - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Văn C, sinh ngày 01/01/1986. Nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Trịnh Văn Q, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963; Vợ Trương Bích N, sinh năm 1988, có 02 người con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2024 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 29/6/2023 Công an xã L bắt quả tang bị cáo Trịnh Văn C có hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền với Nguyễn Văn H, Nguyễn Quốc T, Đỗ Minh H1 tại nhà ông Nguyễn Văn Đ tại ấp B, xã L.

Qua kiểm tra điện thoại của C có gắn sim số 0949.044.335 và 0971.643.812 phát hiện 13 file ghi âm có chứa nội dung Cu ghi số đề với người khác vào ngày 27 và 28/6/2023, tỷ lệ chơi số đầu, đuôi 1.000 đồng, trúng 80.000 đồng, số lô hai con 1.000 đồng thì trả cho C 16.000 đồng. Kết quả chứng minh được:

Ngày 27/6/2023 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của đài Bạc Liêu, Cu ghi bán cho ông Nguyễn Quốc T, ông Nguyễn Văn N1 và người tên T1, kết quả không trúng. Số tiền Cu đánh bạc là 3.000.000 đồng.

Ngày 28/6/2023 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của đài S, Cu ghi bán cho ông Nguyễn Quốc T, ông Nguyễn Văn N1, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn Đ1 (Đỏ) và Chung Văn T2 (đùm) như sau:

- Cu ghi bán các số 24, 34, 35 cho Nguyễn Quốc T 820.000 đồng, trúng con số 45 là 1.200.000 đồng. Số tiền C và ông T đánh bạc là 2.020.000 đồng.

- Cu ghi bán các số 57, 73 cho Nguyễn Văn N1 160.000 đồng, không trúng. Số tiền C và ông N1 đánh bạc là 160.000 đồng.

- Cu ghi bán các số 28, 39 cho Nguyễn Văn Đ 200.000 đồng, trúng số 39 là 800.000 đồng. Số tiền C và ông Đ đánh bạc là 1.000.000 đồng.

- Cu ghi bán số 22 cho Nguyễn Văn Đ1 (Đỏ) 450.000 đồng, trúng số 22 là 2.400.000 đồng. Số tiền C và ông Đ1 đánh bạc là 2.940.000 đồng.

- Cu ghi bán các số 45, 57 cho Chung Văn T2 (Đùm) 240.000 đồng, trúng số 45 là 2.000.000 đồng. Số tiền C và ông T2 đánh bạc là 2.240.000 đồng.

Tổng số tiền Cu đánh bạc ngày 28/6/2023 là 8.360.000 đồng.

Tại kết luận số 438/KL-KTHS ngày 27/3/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tiếng nói của người nam trong 13 file âm thanh mẫu giám định có số thứ tự 01, 02, 03, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14 và tiếng nói của Trịnh Văn C trong file âm thanh mẫu so sánh là cùng một người nói ra.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS-HS ngày 15/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải đã truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm Khoản 1, Điều 321, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Văn C từ 06 – 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 46, điểm a, b, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A23 có gắn sim đã qua sử dụng, số tiền dùng vào việc đánh bạc 11.360.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo nộp theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định vào ngày 28/6/2023 tại ấp B, xã L, huyện Đ bị cáo Trịnh Văn C có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi bán số đề cho nhiều người để thu lợi bất chính với số tiền 8.360.000 đồng

Khi thực hiện hành vi ghi số đề trái phép, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi ghi số đề của bị cáo đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời bị cáo đã nộp tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo. Đồng thời, gia đình bị cáo còn có hai con nhỏ và cha mẹ già, trong khi vợ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chỉ có bị cáo đi làm để lo cho gia đình, nếu bị cáo đi chấp hành án sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình bị cáo nên cho bị cáo được hưởng án treo cũng là phù hợp.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng trong vụ án: tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A23 có gắn sim đã qua sử dụng; số tiền 11.360.000 đồng.

[5] Đối với Nguyễn Quốc T, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn Đ, Chung Văn T2 có hành vi mua số đề nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra đã gửi hồ sơ cho Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với người tên T1 không rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vĩ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn C phạm phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng được tính kể từ ngày tuyên án (18/2/2025).

Giao bị cáo Trịnh Văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trịnh Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 màu xám có gắn sim đã qua sử dụng; số tiền 11.360.000 đồng. Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/02/2025.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trịnh Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- CQCSĐTCA huyện Đông Hải;
- CCTHADS huyện Đông Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thạch Đoàn

